

Số: 37 /GM-UBND

Than Uyên, ngày 10 tháng 4 năm 2019

GIẤY MỜI

Tham dự Lễ ký Quy chế phối hợp giữa Ủy ban nhân dân cấp xã (huyện Than Uyên) với Viện kiểm sát nhân dân, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện về tiếp nhận, phân loại, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm

Để tiếp tục nâng cao hiệu quả công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm, công tác tiếp nhận, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm trên địa bàn huyện huyện Than Uyên. Ủy ban nhân dân huyện kính mời đồng chí tham dự Lễ ký Quy chế phối hợp.

1. Thành phần tham dự

- Đại diện: Thường trực Huyện ủy, Hội đồng nhân dân, Lãnh đạo Ủy ban nhân dân huyện;
- Đại diện lãnh đạo Viện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên;
- Đại diện lãnh đạo Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Than Uyên;
- Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn (*Trường hợp đồng chí Chủ tịch không bố trí dự được, đề nghị cử đồng chí Phó Chủ tịch dự thay và thông báo trước tới Ban tổ chức*);
- Trưởng Công an các xã, thị trấn;
- Phóng viên Đài Truyền thanh - Truyền hình huyện.

2. Thời gian: Khai mạc: 14 giờ 00 phút, ngày 12 tháng 4 năm 2019.

3. Địa điểm: Phòng họp số 02, trụ sở HĐND và UBND huyện.


4. Nội dung: Ký kết Quy chế phối hợp công tác giữa Ủy ban nhân dân cấp xã thuộc huyện Than Uyên với Viện kiểm sát, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện về tiếp nhận, phân loại, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm (*Đề nghị Đại biểu nghiên cứu Dự thảo Quyết định và Quy chế gửi kèm giấy mời để góp ý tại Hội nghị*).

Thừa lệnh Chủ tịch UBND huyện, Văn phòng HĐND và UBND kính mời đại biểu đến dự đúng thời gian, thành phần./.

Nơi nhận:

- Như thành phần;
- Lưu: VP.

TL. CHỦ TỊCH
CHÁNH VĂN PHÒNG



Nguyễn Anh Dũng

CHƯƠNG TRÌNH



Hội nghị ký Quy chế phối hợp công tác giữa Ủy ban nhân dân cấp xã thuộc huyện Than Uyên với Viện kiểm sát nhân dân, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện về tiếp nhận, phân loại, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm

Thời gian: 1/2 ngày, bắt đầu từ 14h00', ngày 12 tháng 4 năm 2019.

Địa điểm: Tại Phòng họp số 2, trụ sở HĐND và UBND huyện.

Số TT	Nội dung	Người thực hiện
1	Tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu	Văn phòng HĐND và UBND huyện
2	Phát biểu khai mạc Hội nghị	Lãnh đạo UBND huyện
3	Thông qua Quy chế phối hợp về tiếp nhận, phân loại, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm	Đ/c Mai Thị Hòe Phó Viện trưởng VKS
4	Thảo luận nội dung Quy chế	Lãnh đạo UBND huyện
5	Phát biểu ý kiến chỉ đạo	Thường trực Huyện ủy
6	Tổ chức ký kết Quy chế phối hợp	Lãnh đạo UBND huyện
7	Kết luận	

BAN TỔ CHỨC

Số: /QĐ-UBND

Than Uyên, ngày tháng 4 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy chế phối hợp công tác giữa Ủy ban nhân dân cấp xã thuộc huyện Than Uyên với Viện kiểm sát nhân dân huyện, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện về tiếp nhận, phân loại, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật tổ chức Viện kiểm sát nhân dân năm 2014;

Căn cứ Luật tổ chức Cơ quan điều tra hình sự năm 2015;

Căn cứ Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 01/2017/TTLT-BCA-BQP-BTC-BNN&PTNT-VKSNDTC ngày 29/12/2017 của Liên ngành trung ương về phối hợp trong thực hiện một số quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự về tiếp nhận, giải quyết tin báo, tố giác tội phạm, kiến nghị khởi tố.

Xét đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện và UBND các xã, thị trấn,

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Ban hành kèm theo quyết định này Quy chế phối hợp công tác giữa Viện kiểm sát nhân dân huyện, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện với Ủy ban nhân dân cấp xã thuộc huyện Than Uyên về tiếp nhận, phân loại, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng HĐND&UBND huyện, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã thuộc huyện Than Uyên có trách nhiệm thực hiện nghiêm túc các nội dung của Quy chế phối hợp công tác với Viện kiểm sát nhân dân huyện, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện được ban hành kèm theo Quyết định này./.

Nơi nhận:

- UBND và VKSND tỉnh;
- Thường trực Huyện ủy;
- Thường trực HĐND huyện;
- Lãnh đạo UBND huyện;
- Như Điều 3;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Hoàng Văn Hiêng

QUY CHẾ

**Phối hợp giữa Ủy ban nhân dân cấp xã thuộc huyện Than Uyên
với Viện kiểm sát nhân dân, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện
trong công tác tiếp nhận, phân loại, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm**
(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng 4 năm 2019
của UBND huyện Than Uyên)

CHƯƠNG I NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi phối hợp

1. Quy chế này quy định mối quan hệ phối hợp công tác giữa Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn trên địa bàn huyện Than Uyên (Viết tắt UBND cấp xã) với Viện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên (Viết tắt là VKSND), Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Than Uyên (Viết tắt là CQĐT) trong việc tiếp nhận, phân loại, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm.

Trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình và theo sự chỉ đạo của lãnh đạo UBND cấp xã, Công an cấp xã có trách nhiệm trực tiếp thực hiện công tác phối hợp với VKSND, CQĐT theo các nội dung trong Quy chế phối hợp này.

2. Tố giác, tin báo về tội phạm và vi phạm pháp luật trong quy chế này được hiểu là: Những thông tin về tội phạm (Sau đây gọi là thông tin về các vụ việc) do cá nhân, cơ quan, tổ chức cung cấp cho các lực lượng chức năng của UBND cấp xã hoặc do các lực lượng chức năng của UBND cấp xã trực tiếp phát hiện.

Điều 2. Đối tượng điều chỉnh

1. Viện trưởng, Phó Viện trưởng và công chức VKSND.
2. Thủ trưởng, Phó Thủ trưởng và cán bộ, chiến sỹ CQĐT.
3. Chủ tịch, Phó Chủ tịch và cán bộ, công chức UBND cấp xã.
4. Cấp trưởng, Cấp phó và cán bộ, chiến sỹ Công an cấp xã.

Điều 3. Nguyên tắc phối hợp

Việc phối hợp công tác giữa UBND cấp xã với VKSND, CQĐT theo các nguyên tắc:

1. Trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mỗi cơ quan theo quy định của pháp luật.
2. Tích cực, chủ động, thường xuyên, chặt chẽ, kịp thời, tạo điều kiện để các bên thực hiện tốt nhiệm vụ.
3. Bảo đảm chế độ bảo mật thông tin theo quy định của pháp luật.

CHƯƠNG II

NỘI DUNG PHỐI HỢP

Điều 4. Phối hợp trong tiếp nhận tố giác, tin báo về tội phạm

1. VKSND tổ chức trực nghiệp vụ 24/24 giờ, CQĐT tổ chức trực ban hình sự 24/24 giờ, Công an cấp xã tổ chức trực ban 24/24 giờ để tiếp nhận tố giác, tin báo về tội phạm. Công an cấp xã phải mở sổ tiếp nhận tố giác, tin báo về tội phạm, cập nhật đầy đủ, kịp thời thông tin về các vụ việc xảy ra trên địa bàn để thông báo đến cơ quan có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

2. Khi tiếp nhận tố giác, tin báo về tội phạm, Công an cấp xã phải lập biên bản tiếp nhận, lấy lời khai ban đầu và chuyển ngay tố giác, tin báo về tội phạm kèm theo tài liệu, đồ vật có liên quan cho CQĐT, việc giao nhận phải lập thành biên bản. Đồng thời Công an cấp xã phải thông báo ngay bằng điện thoại nội dung các vụ việc có dấu hiệu tội phạm đến VKSND để thực hiện chức năng, nhiệm vụ.

3. Sau khi tiếp nhận thông tin vụ việc do Công an cấp xã chuyển đến, CQĐT phải phân loại, vào sổ tiếp nhận và trong thời hạn 24 giờ phải thông báo bằng văn bản đến VKSND để thực hiện hoạt động kiểm sát việc tuân theo pháp luật. Trường hợp vụ việc cần thực hiện các hoạt động tố tụng như khám nghiệm, thực nghiệm ... CQĐT thông báo ngay bằng điện thoại đến VKSND để cử Kiểm sát viên kiểm sát các hoạt động tố tụng.

4. Trường hợp vụ việc có tính chất phức tạp, nội dung chưa rõ ràng, gây bức xúc trong dư luận... Lãnh đạo VKSND, CQĐT trực tiếp trao đổi, thông tin với nhau và trao đổi với lãnh đạo UBND cấp xã để phối hợp giải quyết toàn diện vụ việc.

5. VKSND, CQĐT và UBND cấp xã thống nhất cung cấp số điện thoại, hòm thư điện tử của mỗi bên để phục vụ cho việc trao đổi thông tin về các vụ việc.

Điều 5. Phối hợp trong phân loại tố giác, tin báo về tội phạm

1. Việc phân loại tố giác, tin báo về tội phạm phải được Công an cấp xã thực hiện ngay sau khi lập biên bản tiếp nhận.

2. Trường hợp vụ việc sau khi tiếp nhận chưa rõ căn cứ để phân loại thì Công an cấp xã báo cáo lãnh đạo UBND cấp xã để trực tiếp trao đổi với lãnh đạo VKSND, CQĐT, thống nhất phân loại để tiến hành các biện pháp tiếp theo. Trường hợp cần thiết, VKSND, CQĐT cử Kiểm sát viên, Điều tra viên trực tiếp đến địa bàn xảy ra tội phạm để nắm thông tin vụ việc làm căn cứ phối hợp trong phân loại, xử lý tố giác, tin báo về tội phạm.

Điều 6. Phối hợp trong giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm

1. Đối với các vụ việc cần phải thực hiện các hoạt động tố tụng như: khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm tử thi, thực nghiệm điều tra ... CQĐT thông báo trước bằng điện thoại cho Công an cấp xã để phối hợp thực hiện. Công an cấp xã có trách nhiệm tổ chức lực lượng tiến hành bảo vệ hiện trường đến khi CQĐT,

VKSND thực hiện xong nhiệm vụ; Công an cấp xã mời người chứng kiến tham gia các hoạt động tố tụng theo đề nghị của Kiểm sát viên, Điều tra viên.

2. Trường hợp Kiểm sát viên, Điều tra viên tiến hành lấy lời khai tại UBND cấp xã, Công an cấp xã có trách nhiệm bố trí phòng lấy lời khai, mời người được lấy lời khai đến trụ sở UBND cấp xã. Trường hợp lấy lời khai tại trụ sở VKSND, CQĐT, Công an cấp xã phối hợp chuyển giao giấy triệu tập đến người được lấy lời khai, hướng dẫn người được lấy lời khai đến đúng thời gian, địa điểm trong giấy triệu tập.

3. Khi xử lý các vụ việc liên quan đến những người là già làng, trưởng bản, người đứng đầu nhóm đạo hoặc tôn giáo, thì lãnh đạo UBND cấp xã cần trao đổi với lãnh đạo VKSND, CQĐT để bàn phối hợp giải quyết.

Điều 7. Phối hợp xử lý các trường hợp vi phạm, cản trở hoạt động tố tụng

1. Công an cấp xã phải phối hợp chặt chẽ với Kiểm sát viên, Điều tra viên, Kiểm tra viên, Cán bộ điều tra thực hiện các biện pháp đảm bảo hoạt động tố tụng được thực hiện theo đúng quy định của pháp luật.

2. Trường hợp có người vi phạm, không chấp hành yêu cầu của Kiểm sát viên, Điều tra viên nhưng chưa đến mức xử phạt vi phạm hành chính hoặc truy cứu trách nhiệm hình sự, Công an cấp xã có trách nhiệm xác định thông tin, lập hồ sơ vụ việc làm căn cứ xác định nhân thân trong hồ sơ lý lịch.

3. Đối với người vi phạm, cản trở hoạt động tố tụng đến mức xử phạt vi phạm hành chính, Công an cấp xã phối hợp với Kiểm sát viên, Điều tra viên lập biên bản vi phạm vi phạm, thu thập tài liệu, chứng cứ để chuyển đến người có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính.

4. Đối với người vi phạm, cản trở hoạt động tố tụng đến mức phải truy cứu trách nhiệm hình sự, Công an cấp xã phối hợp với Kiểm sát viên, Điều tra viên, Kiểm tra viên, Cán bộ điều tra tiến hành bắt người phạm tội quả tang, thu thập tài liệu, chứng cứ và chuyển ngay đến cơ quan điều tra có thẩm quyền giải quyết.

5. Đối với người tham gia tố tụng không chấp hành giấy triệu tập của Kiểm sát viên, Điều tra viên; Công an cấp xã tổ chức phối hợp với Kiểm sát viên, Điều tra viên thực hiện các biện pháp áp giải, dẫn giải theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

Điều 8. Phối hợp quản lý tổ giác, tin báo về tội phạm

1. VKSND phân công Kiểm sát viên, Kiểm tra viên trực tiếp phụ trách địa bàn và gửi danh sách đến UBND cấp xã. CQĐT phân công cán bộ, chiến sỹ trực ban hình sự và gửi danh sách đến UBND cấp xã.

2. Hàng tháng Kiểm sát viên, Kiểm tra viên được phân công địa bàn trực tiếp đến UBND cấp xã để phối hợp nắm tình hình, trao đổi thông tin và hướng dẫn nghiệp vụ về công tác quản lý tổ giác, tin báo về tội phạm. Trước khi thực hiện, VKSND phải thông báo cho CQĐT để cử cán bộ, chiến sỹ phối hợp thực hiện.

CQĐT thực hiện việc kiểm tra nghiệp vụ tại Công an cấp xã theo quy định. Trước khi kiểm tra, CQĐT phải thông báo cho VKSND để cử Kiểm sát viên, Kiểm tra viên phối hợp thực hiện.

3. UBND cấp xã có trách nhiệm chỉ đạo Công an cấp xã cử cán bộ trực tiếp phối hợp, làm việc với VKSND, CQĐT.

4. VKSND huyện có trách nhiệm cung cấp sổ, các loại biểu mẫu cần thiết cho UBND cấp xã để phục vụ công tác quản lý, xử lý các tố giác tin báo về tội phạm.

5. Các tố giác, tin báo về tội phạm do UBND cấp xã cung cấp cho VKSND, CQĐT, sau khi giải quyết xong, VKSND, CQĐT phải thông báo bằng văn bản kết quả cho UBND cấp xã biết.

Chương III **CHẾ ĐỘ THÔNG TIN, HỌP, HỘI NGHỊ**

Điều 9. Việc cung cấp tình hình, số liệu

1. Về số liệu tuần: Trước 16 giờ ngày thứ 2 hàng tuần, cán bộ UBND cấp xã được giao nhiệm vụ, có trách nhiệm tổng hợp số liệu, tình hình tiếp nhận tố giác, tin báo về tội phạm tại địa phương mình, thời điểm lấy số liệu từ sáng ngày thứ 2 tuần trước đến sáng ngày thứ 2 của tuần báo cáo, thông báo bằng văn bản cho VKSND, CQĐT.

2. Về số liệu tháng: Ngày làm việc đầu tuần của tháng tiếp theo, cán bộ của VKSND, CQĐT và UBND cấp xã được giao nhiệm vụ có trách nhiệm rà soát, đối chiếu để thống nhất tình hình, thời điểm từ ngày 01 đến hết ngày cuối cùng của tháng, để xây dựng báo cáo tháng.

3. Ngoài báo cáo đột xuất tùy theo tính chất vụ việc, VKSND, CQĐT có trách nhiệm tổng hợp tình hình, số liệu báo cáo kết quả công tác tiếp nhận, quản lý, xử lý tin báo, tố giác tội phạm trên địa bàn huyện theo tháng, quý, 6 tháng, một năm trước Huyện ủy và cơ quan cấp trên trực tiếp, đồng thời thông báo bằng văn bản cho UBND huyện.

Điều 10. Thông tin về các chủ trương và tài liệu phục vụ công tác

1. Trong quá trình tổ chức thực hiện nhiệm vụ, VKSND, CQĐT và UBND cấp xã có trách nhiệm thường xuyên trao đổi, thông tin cho nhau về các chủ trương của cấp trên, các tài liệu văn bản mới có liên quan đến công tác tiếp nhận, quản lý, xử lý tố giác, tin báo về tội phạm để cùng phối hợp thực hiện.

2. Ngoài việc thực hiện chế độ thông tin, báo cáo theo quy định chung, nếu có nội dung phát sinh cần phải tổng hợp báo cáo để phục vụ thực hiện chuyên đề theo yêu cầu của cấp trên, thì các bên cần trao đổi cụ thể, để cùng thực hiện.

Điều 11. Chế độ họp, hội nghị

1. Lãnh đạo VKSND, CQĐT và lãnh đạo UBND cấp xã được tham dự các cuộc họp, hội nghị chuyên đề của nhau khi liên quan đến công tác phối hợp.

2. Trong trường hợp cần thiết lãnh đạo VKSND, CQĐT và lãnh đạo UBND cấp xã có thể tổ chức các cuộc họp khác nhau để bàn giải quyết các nội dung theo đề xuất của mỗi bên.

3. Hàng năm, VKSND huyện chủ động, chuẩn bị nội dung và chủ trì việc sơ kết, tổng kết công tác phối hợp. Hình thức sơ, tổng kết do lãnh đạo các cơ quan bàn thống nhất.

Điều 12. Chế độ khen thưởng, kỷ luật

1. Tập thể, cá nhân có thành tích trong công tác phối hợp, được biểu dương, khen thưởng theo quy định của Nhà nước.

2. Tập thể, cá nhân vi phạm trong công tác phối hợp, tùy tính chất, mức độ phải chịu hình thức xử lý, kỷ luật theo quy định của pháp luật.

3. Trường hợp Công an cấp xã không tiếp nhận hoặc có vi phạm trong việc tiếp nhận, xử lý tin báo, tố giác về tội phạm; lãnh đạo VKSND, CQĐT phân công Kiểm sát viên, Điều tra viên phối hợp tiến hành lập biên bản vụ việc, lấy lời khai, thu thập các tài liệu, chứng cứ để làm rõ trách nhiệm. Trường hợp phát hiện có dấu hiệu tội phạm xâm phạm hoạt động tư pháp thì chuyển hồ sơ, tài liệu đến Cơ quan điều tra Viện kiểm sát nhân dân tối cao để giải quyết theo thẩm quyền.

Điều 13. Chế độ thanh tra, kiểm tra

1. Giao Bộ phận hình sự VKSND phối hợp với Đội hình sự CQĐT tham mưu lãnh đạo VKSND, CQĐT và UBND cấp xã kiểm tra việc thực hiện các nội dung theo quy chế phối hợp.

2. Hàng năm, căn cứ vào tình hình thực tiễn, Bộ phận hình sự VKSND có trách nhiệm xây dựng kế hoạch kiểm tra việc thực hiện Quy chế phối hợp từ 3 đến 4 đơn vị cấp xã. Trước khi thực hiện Bộ phận hình sự VKSND thông báo cho Đội hình sự CQĐT để phối hợp thực hiện. Kết quả kiểm tra được gửi đến UBND huyện năm, chỉ đạo.

CHƯƠNG IV TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 14. Trách nhiệm thi hành

1. Chủ tịch UBND cấp xã chỉ đạo các ban, ngành, đoàn thể trực thuộc thực hiện Quy chế này; chỉ đạo lực lượng Công an cấp xã trực tiếp thực hiện phối hợp công tác với VKSND, CQĐT.

2. Viện trưởng VKSND, Thủ trưởng CQĐT chỉ đạo, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Quy chế này; chỉ đạo Bộ phận hình sự, Đội hình sự trực tiếp phối hợp công tác với lực lượng Công an xã, thị trấn.

Điều 15. Cơ quan thường trực

1. Giao cho lực lượng Công an cấp xã và Bộ phận hình sự thuộc VKSND, Đội hình sự thuộc CQĐT làm đầu mối tại mỗi cơ quan, trong đó Bộ phận hình sự thuộc VKSND là cơ quan thường trực.

2. Các đầu mối có trách nhiệm tổng hợp, tham mưu cho lãnh đạo cơ quan mình xây dựng chương trình phối hợp; đôn đốc việc triển khai thực hiện, kịp thời báo cáo, đề xuất lãnh đạo cơ quan xử lý những vấn đề đặt ra trong quá trình thực hiện Quy chế.

Điều 16. Hiệu lực thi hành, sửa đổi bổ sung quy chế

1. Quy chế này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Các quy định trong các quy chế trước đây trái với quy chế này đều bị bãi bỏ.

2. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn vướng mắc, các bên cùng bàn bạc và thống nhất sửa đổi, bổ sung Quy chế cho phù hợp./.

**THỦ TRƯỞNG
CƠ QUAN CẢNH SÁT ĐIỀU TRA**

**VIỆN TRƯỞNG
VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN**

**CHỦ TỊCH
UBND THỊ TRẤN**

**CHỦ TỊCH
UBND XÃ MƯỜNG CANG**

**CHỦ TỊCH
UBND XÃ MƯỜNG THAN**

**CHỦ TỊCH
UBND XÃ HUA NÀ**

**CHỦ TỊCH
UBND XÃ MƯỜNG KIM**

**CHỦ TỊCH
UBND XÃ PHÚC THAN**

**CHỦ TỊCH
UBND XÃ MƯỜNG MÍT**

**CHỦ TỊCH
UBND XÃ TÀ MUNG**

**CHỦ TỊCH
UBND XÃ KHOEN ON**

**CHỦ TỊCH
UBND XÃ TA GIA**

**CHỦ TỊCH
UBND XÃ TÀ HỪA**

**CHỦ TỊCH
UBND XÃ PHA MU**

Nơi nhận:

- UBND tỉnh;
- VKSND tỉnh;
- Thường trực Huyện ủy;
- Thường trực HĐND huyện;
- Lãnh đạo UBND huyện;
- Các đơn vị ký Quy chế;
- Lưu: VT.